

Đăk Nông, ngày 10 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

Căn cứ Quyết định số 3404/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đăk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Bảo vệ, gìn giữ, kế thừa và phát huy có chọn lọc giá trị di sản của các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tại địa phương.

- Việc bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số phải gắn kết chặt chẽ với việc bảo tồn, phát huy các thành tố văn hóa khác như: Phong tục tập quán, tiếng nói, chữ viết, trang phục, văn học dân gian, lễ hội truyền thống...; đồng thời kết hợp chặt chẽ với các ngành, lĩnh vực khác có liên quan như: Du lịch, giáo dục, an ninh, thông tin truyền thông, môi trường...

- Gắn kết các loại hình di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số và huy động mọi nguồn lực cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa (dân ca, dân vũ, dân nhạc) của các dân tộc thiểu số với phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động triển khai đúng yêu cầu thực tiễn, có tính trọng tâm, trọng điểm, chất lượng và hiệu quả. Đặc biệt, chú trọng phát triển du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng; gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Xác định nghệ nhân và những người trực tiếp nắm giữ, thực hành di sản dân ca, dân vũ, dân nhạc cổ truyền của các dân tộc thiểu số đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống, đóng góp vào sự phát triển bền vững của cộng đồng các dân tộc thiểu số.

- Công tác triển khai Kế hoạch phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, Ban, ngành, đơn vị, các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương. Đây mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ để nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa, phục dựng, lưu giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; tuyên truyền quảng bá giá trị các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc, đặc biệt là các loại hình có nguy cơ mai một của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng

- Đồng bào các dân tộc thiểu số, các nghệ nhân người dân tộc thiểu số, các câu lạc bộ văn hóa, đội văn nghệ dân gian trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (có loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc).

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, xã hội - nghề nghiệp, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, cơ sở lưu trú du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2030, chia làm 02 giai đoạn:

- Giai đoạn I: Từ năm 2022 đến 2025.

- Giai đoạn II: Từ năm 2026 đến 2030.

Việc sơ kết đánh giá thực hiện Kế hoạch thực hiện vào quý III năm 2025 để xem xét, điều chỉnh cho giai đoạn sau. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch vào quý III năm 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Giữ gìn, phổ biến, trao truyền và phát huy những giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức và lòng tự hào, ý thức tự giác của người dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho người dân.

- Đầu tư xây dựng và khai thác tốt các loại hình du lịch đặc trưng, phù hợp với đặc điểm văn hóa cộng đồng. Đặc biệt chú trọng bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trở thành sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu giai đoạn 2022-2025

- Kiểm kê và cập nhật kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trong đó có di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Hàng năm đánh giá hiện trạng và phân loại các loại hình di sản văn hóa phi vật thể, qua đó lập Danh mục di sản văn hóa phi vật thể loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian gồm: dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số; xây dựng từ 01 đến 02 hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể liên quan đến loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc tiêu biểu của đồng bào các dân tộc thiểu số để đề nghị cấp thẩm quyền đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Các nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể nói chung và loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số nói riêng được hưởng các chính sách hỗ trợ trong hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Phấn đấu 50% thôn, bon, buôn, bản có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống; hỗ trợ hoạt động cho 32 đội văn nghệ truyền thống tại các thôn, bon, buôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

- 30% các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số được hỗ trợ bảo tồn, phục dựng gắn với phát triển du lịch.

- Hỗ trợ thí điểm 08 câu lạc bộ văn hóa dân gian tại các thôn, bon, buôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh hoạt động hiệu quả phục vụ phát triển du lịch tại các địa phương.

- Hỗ trợ thí điểm 05 bon, buôn tiêu biểu có đồng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ sinh sống làm mô hình du lịch thí điểm gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

- Các khu, điểm du lịch cộng đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số duy trì hoạt động ít nhất 01 câu lạc bộ/đội văn nghệ phục vụ phát triển du lịch.

- Phấn đấu 70% các công chức, viên chức văn hóa, nghệ nhân, người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng về công tác bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Phấn đấu có từ 10 đến 20 nghệ nhân trong lĩnh vực dân ca, dân vũ, dân nhạc là người dân tộc thiểu số được quan tâm hỗ trợ xây dựng hồ sơ phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, đẩy mạnh quảng bá giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc trong nước và quốc tế.

- 100% các trường dân tộc nội trú và các cấp trường tại các địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số đưa loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc vào hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, tổ chức ngày hội, giao lưu cho học sinh.

- Nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu số về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số để lưu trữ và phát huy, xúc tiến, giới thiệu, quảng bá hình ảnh của di sản góp phần thúc đẩy phát triển du lịch.

b) Giai đoạn 2026-2030

- Hoàn thành công tác kiểm kê, đánh giá, phân loại và lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số; xây dựng 02 đến 03 hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể liên quan đến loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc tiêu biểu của đồng bào các dân tộc thiểu số, đề nghị cấp thẩm quyền đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Có từ 70-80% các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc được hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và các giá trị tiêu biểu được khai thác, xây dựng thành sản phẩm phục vụ phát triển du lịch.

- Phấn đấu 100% thôn, bon, buôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đội văn nghệ/câu lạc bộ văn hóa truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ dân ca, dân vũ, dân nhạc, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho cộng đồng và tạo sản phẩm du lịch đặc thù từ di sản văn hóa.

- Phấn đấu từ 90% các công chức, viên chức văn hóa, các nghệ nhân, người uy tín được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về công tác bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Phấn đấu có 10 đến 20 nghệ nhân trong lĩnh vực dân ca, dân vũ, dân nhạc là người dân tộc thiểu số được quan tâm xây dựng hồ sơ phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

- Tổ chức định kỳ các hoạt động liên hoan, giao lưu văn hóa, hội thi văn hóa dân gian phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, khu vực; quảng bá giá trị đặc sắc về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc trong nước và quốc tế.

- Từ 80% di sản văn hóa phi vật thể liên quan đến dân ca, dân vũ, dân nhạc được tư liệu hóa lưu giữ và phổ biến đến cộng đồng các dân tộc thiểu số.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Khảo sát, kiểm kê và lập danh mục loại hình di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh

- Khảo sát, kiểm kê, đánh giá thực trạng và lựa chọn để lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; lập hồ sơ khoa học đề nghị cấp thẩm quyền xét duyệt, đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Nghiên cứu, sưu tầm, phân loại di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số đã, đang bị mai một để định hướng các nhiệm vụ, giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc tiêu biểu các dân tộc thiểu số, trong đó lưu ý đến các dân tộc thiểu số tại chỗ, các loại hình có tiềm năng xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch tại địa phương.

- Tổ chức Hội thảo khoa học về những vấn đề đặt ra trong quá trình bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc và xây dựng các mô hình du lịch văn hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách cho các nghệ nhân, người tổ chức thực hành, trao truyền, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; các doanh nghiệp và cá nhân đầu tư, khai thác giá trị các di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào hoạt động kinh tế, du lịch tại địa phương

- Khuyến khích hỗ trợ cá nhân, những người có uy tín, có kỹ năng biểu diễn nghệ thuật dân gian phấn đấu trở thành đội ngũ nghệ nhân trao truyền bí quyết, kiến thức thực hành các di sản văn hóa phi vật thể nói chung và dân ca, dân vũ, dân nhạc tham gia hoạt động truyền dạy văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ trong nhà trường, cộng đồng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và cá nhân đầu tư, khai thác giá trị các di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào hoạt động kinh tế, du lịch tại địa phương.

- Tập trung rà soát và triển khai thực hiện tốt các chính sách liên quan đến công tác văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và phát huy lợi thế, tiềm năng của vùng gắn với phát triển du lịch; phát huy vai trò làm chủ của cộng đồng trong xây dựng đời sống văn hóa tại cơ sở.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ đặc thù đối với nghệ nhân đóng góp trong hoạt động duy trì, giữ gìn, trao truyền bí quyết, kiến thức thực hành di sản văn hóa phi vật thể nói chung và loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số nói riêng.

3. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho công chức Văn hóa và các chủ thể văn hóa (nghệ nhân, người có uy tín,...) trong công tác quản lý, gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật trình diễn dân gian các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh

- Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật về bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống, về khai thác, xây dựng sản phẩm du lịch cho đội ngũ công chức Văn hóa tại cơ sở.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực thực hành, truyền dạy văn hóa phi vật thể cho các nghệ nhân, người có uy tín...

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho công chức Văn hóa và các chủ thể văn hóa về kiến thức du lịch, kỹ năng ứng xử giao tiếp phục vụ khách du lịch.

4. Tổ chức phục dựng và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Nghiên cứu tổ chức phục dựng, trình diễn, truyền dạy, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số trong cộng đồng, gia đình, trường học và các khu, điểm du lịch.

- Hỗ trợ xây dựng và vận hành các mô hình câu lạc bộ, đội văn nghệ thôn, bon, buôn, bản; các hội, chi hội sinh hoạt văn hóa dân gian, bảo tồn, phát huy dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn phục dựng không gian văn hóa dân tộc tiêu biểu tại các điểm du lịch cộng đồng và trong các dịp tết, lễ hội truyền thống, chợ phiên... nhằm giao lưu, trình diễn, tạo môi trường thực hành và trao truyền các loại hình di sản văn hóa, các loại hình dân ca, dân vũ..., tạo ra các sản phẩm văn hóa đáp ứng nhu cầu du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa...

- Hỗ trợ, hướng dẫn cộng đồng tổ chức thực hành để bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc ngay trong chính đời sống cộng đồng.

- Xây dựng các mô hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ hoạt động thường xuyên, hiệu quả phục vụ phát triển du lịch tại các địa phương.

- Phục hồi một số loại hình dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc truyền thống tiêu biểu để tổ chức thực hành, biểu diễn định kỳ hàng năm gắn với hoạt động phát triển du lịch của địa phương.

- Đổi mới công tác tổ chức các hoạt động văn nghệ quần chúng trong các Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch của các dân tộc thiểu số; tổ chức và tham gia các Liên hoan dân ca các dân tộc thiểu số của địa phương và trung ương.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các hội thi, hội diễn, liên hoan, giao lưu văn hóa văn nghệ quần chúng; trình diễn dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống trong các dịp Ngày Đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam, Ngày Di sản Việt Nam..., trong hoạt động lễ hội truyền thống tại các địa phương.

5. Nghiên cứu một số loại hình dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số đưa vào hoạt động giảng dạy và hoạt động giáo dục ngoại khóa tại các nhà trường

- Nghiên cứu để xây dựng kế hoạch và tài liệu giảng dạy liên quan tới một số loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số ở các cấp học, đặc biệt là Trường dân tộc nội trú và các trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với điều kiện thực tế, đặc tính dân tộc; tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trong việc gìn giữ và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp nói chung và giá trị dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số nói riêng đối với thế hệ trẻ.

- Xây dựng nội dung bài giảng giáo dục về nguồn gốc, giá trị và vai trò của một số loại hình dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số trong trường học và tích hợp các hoạt động thực hành/thực tập trình diễn vào sinh hoạt tại câu lạc bộ trong các nhà trường với các hình thức phong phú, sáng tạo.

- Xây dựng kế hoạch, đồng thời phối hợp các bên liên quan, gồm ngành Giáo dục, ngành Văn hóa và các nghệ nhân để mời nghệ nhân vào truyền dạy dân ca, dân nhạc, dân vũ trong các trường học.

6. Tuyên truyền, phổ biến, quảng bá, giới thiệu giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Nâng cao chất lượng và hình thức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội gắn với phát triển du lịch.

- Xây dựng các sản phẩm phim khoa học, phim tài liệu, phim quảng bá hình ảnh di sản văn hóa về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Xuất bản các ấn phẩm về nghệ thuật trình diễn dân gian của các dân tộc thiểu số phục vụ công tác lưu giữ, truyền dạy, phổ biến và quảng bá du lịch.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia tuyên truyền, phổ biến, quảng bá, giới thiệu giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển du lịch; thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của đồng bào các dân tộc thiểu số đối với việc bảo tồn, phát huy các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của dân tộc mình.

- Tuyên truyền quảng bá thông qua các hội thi, hội diễn dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống và tại các sự kiện văn hóa du lịch quy mô vùng, miền, toàn quốc và phối hợp với các công ty, hãng lữ hành trong công tác xây dựng tuyến, điểm, sản phẩm du lịch gắn với những địa phương có loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số có giá trị tiêu biểu để tiếp cận các thị trường khách du lịch.

7. Xây dựng các hành trình kết nối di sản dân ca, dân vũ gắn với phát triển du lịch

- Kết nối các tuyến, điểm du lịch ở các khu vực có tiềm năng về dân ca, dân vũ; Kết nối các di sản dân ca, dân vũ tương đồng để xây dựng thành hành trình di sản.

- Tổ chức các khóa tập huấn về du lịch và dịch vụ du lịch gắn với dân ca, dân vũ theo đặc thù về loại hình và dân tộc, xây dựng những bộ tài liệu liên quan có giá trị sử dụng lâu dài.

8. Ứng dụng khoa học, công nghệ, trọng tâm là công nghệ số trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Ứng dụng khoa học, công nghệ để nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng, lưu giữ, bảo tồn, phát huy giá trị các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc, đặc biệt là các loại hình có nguy cơ mai mốt.

- Số hóa dữ liệu dân ca, dân vũ, dân nhạc và các loại hình di sản truyền thống khác của các dân tộc thiểu số phục vụ cho công tác bảo tồn, nghiên cứu khoa học, giảng dạy và tuyên truyền, quảng bá phát triển du lịch.

- Khai thác, phát huy tài nguyên số dữ liệu dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên các nền tảng không gian mạng như: facebook, zalo, youtube, fanpage, tiktok... gắn kết với thị trường, đối tượng, sản phẩm du lịch.

- Kết nối với các công ty kinh doanh dịch vụ du lịch trong hoạt động xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù. Đồng thời, kết nối với các trung tâm dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể trong khu vực để chia sẻ dữ liệu về dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số, nhằm quảng bá di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

9. Tổ chức sơ kết theo giai đoạn và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch

- Tổ chức tôn vinh, khen thưởng (vào dịp sơ kết và tổng kết) đối với tác giả có tác phẩm về đề tài dân tộc thiểu số đạt giá trị nghệ thuật, nhân văn cao.

- Tôn vinh các nghệ nhân truyền dạy văn hóa, nghệ thuật truyền thống dân tộc. Có hình thức động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích cao, có nhiều đóng góp trong việc bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM (có phụ lục cụ thể kèm theo).

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các Sở, Ban, ngành, địa phương, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân đối với công tác gìn giữ và phát huy văn hóa truyền thống, đặc biệt là các giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, thể thao, du lịch kết hợp chặt chẽ với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của từng đơn vị, địa phương. Phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, Ban, ngành, địa phương trong hoạt động triển khai thực hiện các chính sách dân tộc nói chung và công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số nói riêng được đồng bộ, hiệu quả.

2. Về xây dựng cơ chế, chính sách

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chính sách về dân tộc trên địa bàn tỉnh nhằm khuyến khích các nghệ nhân, người nắm giữ và tổ chức thực hành, trao truyền, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trong cộng đồng.

- Có cơ chế hỗ trợ các nghệ nhân, già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong việc truyền dạy văn hóa truyền thống cho lớp trẻ. Đồng thời, tạo môi trường văn hóa, không gian văn hóa phù hợp để đồng bào các dân tộc thường xuyên được giao lưu, trình diễn văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong các dịp như: Ngày hội, liên hoan, giao lưu văn hóa dân gian trong từng cộng đồng hoặc giữa các cộng đồng dân tộc với nhau nhằm tạo ra sản phẩm đặc thù phục vụ du lịch.

3. Về tuyên truyền và quảng bá

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và của Nhân dân về công tác bảo tồn và phát huy giá trị

văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng.

4. Về phát triển nguồn nhân lực

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác văn hóa, du lịch, đặc biệt là cán bộ ở cơ sở nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý, phát huy di sản tại cộng đồng và địa phương.

- Củng cố và phát triển các Chi hội văn nghệ dân gian, Chi hội văn học nghệ thuật dân tộc thiểu số, Chi hội nhiếp ảnh tại địa phương, các khu, điểm du lịch, các câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian ở địa phương... nhằm tập hợp lực lượng, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm, phổ biến di sản văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Phát hiện, bồi dưỡng các hạt nhân văn hóa, văn nghệ dân gian tham gia vào các hoạt động phong trào, câu lạc bộ văn hóa..., đồng thời, hỗ trợ các nghệ nhân người dân tộc thiểu số trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống và đào tạo, bồi dưỡng, truyền dạy những người kế cận.

5. Về ứng dụng khoa học, công nghệ

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật; đầu tư trang thiết bị công nghệ hiện đại để nâng cao khả năng tiếp cận cho đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng dân tộc thiểu số; phát huy hiệu quả mạng lưới phát thanh, truyền hình của địa phương và nâng cao chất lượng sóng và nội dung các chương trình.

6. Về huy động nguồn lực xã hội hóa

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ hỗ trợ nguồn lực để bảo tồn và quảng bá, giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành;
- Nguồn huy động xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; theo dõi tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình cấp thẩm quyền ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ các nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

- Hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức kiểm kê, lập danh mục kiểm kê và xây dựng hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số để đề nghị cấp thẩm quyền đưa vào Danh mục

di sản văn hóa phi thể quốc gia; xây dựng các hành trình kết nối di sản dân ca, dân vũ, dân nhạc gắn với phát triển du lịch; xây dựng, tổ chức thực hiện các đề án, dự án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù về dân ca, dân vũ, dân nhạc tại các điểm đến du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ du khách trong và ngoài nước; hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp gắn kết hoạt động du lịch với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Hướng dẫn và tổ chức các hội thi, hội diễn, các chương trình văn hóa nghệ thuật quần chúng, trong đó ưu tiên loại hình biểu diễn dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số. Đồng thời, nghiên cứu, xây dựng các chương trình biểu diễn về dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số nhằm quảng bá, giới thiệu trong các buổi giao lưu, liên hoan văn hóa, chương trình văn hóa nghệ thuật...

- Tổ chức các lớp tập huấn và truyền dạy các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Trong đó, đặc biệt quan tâm đến các loại hình văn hóa, văn nghệ truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, thất truyền.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan cân đối nguồn vốn, lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội khác để thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đơn vị xây dựng chính sách ưu đãi nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và cá nhân đầu tư, khai thác giá trị các di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào hoạt động kinh tế, du lịch tại địa phương.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị và khả năng ngân sách của tỉnh, tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí (đối với các nhiệm vụ do cấp tỉnh thực hiện) theo đúng quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về bảo tồn, phát huy dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động thông tin tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các giải pháp về công nghệ thông tin, truyền thông nhằm kết nối với các trung tâm dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể trong khu vực để chia sẻ dữ liệu về dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số nhằm quảng bá di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số.

5. Ban Dân tộc tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí, nguồn lực cần thiết từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030 để các Sở, Ban, ngành và các địa phương triển khai thực hiện Dự án số 06 “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” đảm bảo hiệu quả và tiến độ đề ra.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách bảo tồn, phát huy, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số và triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp giữa hai cơ quan trong việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc liên quan đến các nội dung Kế hoạch.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai nội dung Kế hoạch theo lộ trình thời gian phù hợp; chỉ đạo các địa phương tổ chức, tham gia các cuộc thi, liên hoan, giao lưu, nghiên cứu tìm hiểu về di sản văn hóa trong trường học, nhất là dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống trong các nhà trường, chú trọng các Trường dân tộc nội trú.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai Chương trình giáo dục ngoại khóa, Tài liệu giáo dục địa phương về di sản văn hóa nói chung, di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ nói riêng để lồng ghép giảng dạy cho học sinh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, sinh viên, học sinh các trường tham gia các Ngày hội văn hóa và các chương trình văn hóa nghệ thuật của các dân tộc thiểu số của địa phương và Trung ương.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình Đăk Nông, Báo Đăk Nông

Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tác phẩm báo chí... giới thiệu về di sản văn hóa nhằm tuyên truyền, quảng bá giới thiệu những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp nói chung và các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số trên các kênh phát thanh, truyền hình, báo chí, trang thông tin điện tử và các nền tảng truyền thông số.

8. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đồng thời, tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phát triển kinh tế, du lịch; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, xây dựng môi trường văn hóa trong cộng đồng các dân tộc thiểu số.

9. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị, chỉ đạo, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên các cấp và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai và lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào Phong trào cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

10. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh

- Tổ chức các trại sáng tác, chuyến đi thực tế cho văn nghệ sĩ để sáng tác các tác phẩm với chủ đề về dân tộc thiểu số; quan tâm bồi dưỡng phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ là người dân tộc thiểu số; tổ chức các cuộc thi, liên hoan, các cuộc sáng tác các thể loại văn học nghệ thuật về đề tài dân tộc thiểu số.

- Xây dựng các chuyên trang trên Tạp chí Nâm Nung về đời sống văn hóa, văn nghệ dân gian của các dân tộc thiểu số tại chỗ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương lựa chọn các tác phẩm văn học nghệ thuật nói chung và giá trị các công trình về dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số nói riêng để phổ biến, tuyên truyền trong cộng đồng.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn và các đơn vị có liên quan tham mưu, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện của địa phương. Phân bổ kinh phí, bố trí nguồn lực cần thiết để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch nói riêng, công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch trên địa bàn nói chung.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng và phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, đội văn nghệ thôn, bon, buôn, bản, câu lạc bộ,...; phát huy hệ thống thiết chế văn hóa vùng dân tộc thiểu số, tạo môi trường thuận lợi cho đồng bào các dân tộc tham gia, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh và giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số. Đồng thời, vận động, khuyến khích các khu, điểm du lịch, các điểm du lịch cộng đồng đưa các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống vào phục vụ khách du lịch.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và hàng năm trên địa bàn, tổng hợp, báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn

2021-2030” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm (trước ngày 25/11) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ~~nhé~~

Noi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương nêu tại mục VIII Kế hoạch;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh



Phụ lục

NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Triển khai Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc
của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
(Kèm theo Kế hoạch số 233 /KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông)

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
I	Khảo sát, kiểm kê và lập danh mục loại hình di sản văn hóa phi vật thể dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh					
A	Giai đoạn 2022-2025					
1	Thực hiện tổng kiểm kê các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Năm 2022	Sở VH,TT&DL	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Báo cáo
2	Xây dựng 01 đến 02 hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	2022-2026	Sở VH,TT&DL	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Hồ sơ khoa học

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
3	Tổ chức Hội thảo khoa học về những vấn đề đặt ra trong quá trình bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc và xây dựng các mô hình du lịch văn hóa trên địa bàn tỉnh	Năm 2023	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, các nhà khoa học, chuyên gia trong và ngoài nước	Ngân sách Nhà nước	Hội thảo
B Giai đoạn 2026-2030						
1	Thực hiện tổng kiểm kê các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Năm 2026	Sở VH,TT&DL	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Báo cáo
2	Xây dựng 02 đến 03 hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	2026-2030	Sở VH,TT&DL	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Hồ sơ khoa học
II	Xây dựng chính sách cho các nghệ nhân, người tổ chức thực hành, trao truyền, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, các doanh nghiệp và cá nhân đầu tư, khai thác giá trị các di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào hoạt động kinh tế, du lịch tại địa phương					

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác	
1	Xây dựng chính sách hỗ trợ đặc thù đối với nghệ nhân đóng góp trong hoạt động duy trì, giữ gìn, trao truyền bí quyết, kiến thức thực hành di sản văn hóa phi vật thể	Năm 2023	Sở VH,TT&DL	Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Văn bản
2	Xây dựng chính sách ưu đãi nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và cá nhân đầu tư, khai thác giá trị các di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào hoạt động kinh tế, du lịch tại địa phương	Năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở VH,TT&DL, Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Văn bản
III	Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho công chức văn hóa và các chủ thể văn hóa (nghệ nhân, người có uy tín...) trong công tác quản lý, gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật trình diễn dân gian các dân tộc thiểu số tại địa phương					
A	Giai đoạn 2022-2025					
1	Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức du lịch, kỹ năng ứng xử giao tiếp phục vụ du lịch cho công chức văn hóa và các chủ thể văn hóa	2022-2025	Sở VH,TT&DL	UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Lớp tập huấn, bồi dưỡng
2	Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 lớp tập huấn cho nghệ nhân, trưởng thôn, bon, buôn, người uy tín trong cộng đồng	2022-2025	UBND huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Lớp tập huấn

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác	
3	Tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao phương pháp truyền dạy hát dân ca, múa truyền thống; 02 lớp chế tác và trình diễn nhạc cụ truyền thống; 02 lớp múa dân gian truyền thống; 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực nghệ nhân cồng chiêng	2022-2025	Sở VH,TT&DL	UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Lớp tập huấn
4	Tổ chức 04 lớp tập huấn kỹ năng phục vụ khách du lịch (kỹ năng chế biến món ăn; kỹ năng hướng dẫn và phục vụ lưu trú; kỹ năng điều hành tour, phục vụ du lịch...) cho đối tượng cộng đồng dân tộc thiểu số tại các điểm du lịch	2022-2025	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Lớp tập huấn
5	Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 lớp truyền dạy chế tác và sử dụng nhạc cụ, cồng chiêng	2022-2025	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	Ngân sách Nhà nước	Lớp truyền dạy
6	Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 lớp truyền dạy âm nhạc dân gian cơ bản	2022-2025	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	Ngân sách Nhà nước	Lớp truyền dạy
7	Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 lớp truyền dạy múa dân gian của các dân tộc thiểu số	2022-2025	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	Ngân sách Nhà nước	Lớp truyền dạy

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
B Giai đoạn 2026-2030						
1	Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao cho công chức văn hóa và các chủ thể văn hóa về kiến thức du lịch, kỹ năng ứng xử giao tiếp phục vụ du lịch	2026-2030	Sở VH,TT&DL	UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Lớp tập huấn, bồi dưỡng
2	Tổ chức 04 lớp tập huấn nâng cao kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cộng đồng dân tộc thiểu số tại các điểm du lịch	2026-2030	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Lớp tập huấn
3	Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 lớp truyền dạy âm nhạc dân gian cơ bản	2026-2030	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	Ngân sách Nhà nước	Lớp truyền dạy
4	Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 lớp truyền dạy chế tác và sử dụng nhạc cụ, cồng chiêng	2026-2030	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	Ngân sách Nhà nước	Lớp truyền dạy
5	Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 lớp truyền dạy múa dân gian	2026-2030	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	Ngân sách Nhà nước	Lớp truyền dạy
IV	Tổ chức phục dựng và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch					

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác	
A Giai đoạn 2022-2025						
1	Nghiên cứu phục dựng và trình diễn các tác phẩm dân ca, dân vũ, dân nhạc phục vụ các ngày lễ, Tết, nhiệm vụ chính trị và khách du lịch	2022-2025	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Tác phẩm nghệ thuật
2	50% thôn, bon, buôn, bản có đội văn nghệ dân gian	2022-2025	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Đội văn nghệ
3	Mỗi huyện, thành phố thành lập 01 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian đáp ứng nhu cầu du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa...	2022-2025	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Câu lạc bộ
4	Các khu, điểm du lịch cộng đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số duy trì hoạt động ít nhất 01 câu lạc bộ/đội văn nghệ phục vụ phát triển du lịch	2022-2025	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Câu lạc bộ
5	Tổ chức 08 trại sáng tác, chuyến đi thực tế cho văn nghệ sĩ để sáng tác các tác phẩm với chủ đề về dân tộc thiểu số	2022-2025	Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Trại sáng tác

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
6	Tổ chức 04 cuộc thi sáng tác các thể loại văn học nghệ thuật về đề tài dân tộc thiểu số	2022-2025	Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Cuộc thi
B Giai đoạn 2022-2025						
1	Nghiên cứu phục dựng và trình diễn các tác phẩm dân ca, dân vũ, dân nhạc phục vụ các ngày lễ, tết, nhiệm vụ chính trị và khách du lịch	2026-2030	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Tác phẩm nghệ thuật
2	100% thôn, bon, buôn, bản có đội văn nghệ dân gian	2026-2030	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Đội văn nghệ
3	Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ/đội văn nghệ phục vụ khách du lịch	2026-2030	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Câu lạc bộ

Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
4	Tổ chức 04 trại sáng tác, chuyến đi thực tế cho văn nghệ sĩ để sáng tác các tác phẩm với chủ đề về dân tộc thiểu số	2026-2030	Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Trại sáng tác
5	Tổ chức 05 cuộc thi sáng tác các thể loại văn học nghệ thuật về đề tài dân tộc thiểu số	2026-2030	Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Cuộc thi
V	Nghiên cứu một số loại hình dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc đưa vào hoạt động giảng dạy và hoạt động giáo dục ngoại khóa tại các nhà trường					
1	Nghiên cứu đưa nội dung về di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số vào Chương trình giáo dục ngoại khóa, tài liệu giáo dục địa phương để giảng dạy trong các trường học	2022-2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Chương trình, Tài liệu
VI	Tuyên truyền, phổ biến, quảng bá, giới thiệu giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch					
A	Giai đoạn 2022-2025					

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác	
1	Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch	Năm 2022	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố		Văn bản triển khai
2	Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu văn hóa, nghệ thuật nói chung và giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch nói riêng trên địa bàn tỉnh	Hàng năm	Đài PT&TH Đăk Nông, Báo Đăk Nông, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tác phẩm báo chí
3	Tuyên truyền, vận động cho các cấp, các ngành và Nhân dân nhận thức đúng mức tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ trên địa bàn tỉnh	Hàng năm	Ban Dân tộc tỉnh	Các Sở, Ban, ngành liên quan, các tổ chức chính trị xã hội, UBND các huyện, thành phố	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Pa nô, áp phích, tờ rơi... tuyên truyền

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
4	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục pháp luật cho người dân, đề cao vai trò của Nhân dân trong việc tham gia quản lý di sản văn hóa, gắn trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức đoàn thể trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa	Hàng năm	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Pa nô, áp phích, tờ rơi... tuyên truyền
5	Xây dựng các phim tài liệu, phóng sự quảng bá hình ảnh di sản văn hóa về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số	2022-2025	Đài PT&TH Đắk Nông	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Đĩa DVD, phóng sự
6	Sưu tầm và xuất bản 01 ấn phẩm giới thiệu các loại hình dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số	Năm 2024	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Ngân sách Nhà nước	Ấn phẩm
B	Giai đoạn 2026-2030					

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
1	Hàng năm tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu văn hóa, nghệ thuật nói chung và giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch nói riêng trên địa bàn tỉnh	2026-2030	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Pa nô, áp phích, tờ rơi... tuyên truyền
2	Xây dựng các phim tài liệu, phóng sự quảng bá hình ảnh di sản văn hóa về dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số	2026-2030	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	- Ngân sách Nhà nước - Xã hội hóa	Đĩa DVD, phóng sự
3	Sưu tầm và xuất bản 01 ấn phẩm giới thiệu mô hình các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian truyền thống các dân tộc thiểu số phục vụ du lịch	Năm 2027	Sở VHTT&DL	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Ngân sách Nhà nước	Ấn phẩm
VII	Xây dựng các hành trình kết nối di sản dân ca, dân vũ gắn với phát triển du lịch					
1	Tổ chức Hội thảo khoa học về việc kết nối các tuyến, điểm du lịch văn hóa ở khu vực có tiềm năng xây dựng thành hành trình di sản	Năm 2024	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Ngân sách Nhà nước	Hội thảo

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
2	Xây dựng 05 bon, buôn văn hóa truyền thống làm mô hình du lịch văn hóa	2022-2025	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách Nhà nước	Mô hình
3	Tổ chức 04 khóa tập huấn về du lịch và dịch vụ du lịch gắn với dân ca, dân vũ theo đặc thù về loại hình và dân tộc	Các năm: 2023, 2025, 2027, 2030	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Ngân sách Nhà nước	Lớp tập huấn
VIII	Ứng dụng khoa học, công nghệ, trọng tâm là công nghệ số trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch					
1	Số hóa dữ liệu dân ca, dân vũ, dân nhạc và các loại hình di sản truyền thống khác của các dân tộc thiểu số	2022-2030	Sở VH,TT&DL	Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Dữ liệu
2	Kết nối với các trung tâm dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể trong khu vực và trên thế giới để quảng bá ở phạm vi quốc tế	2022-2030	Sở VH,TT&DL	Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Dữ liệu

Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
IX	Tổ chức Ngày hội, giao lưu, liên hoan về các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				Nguồn ngân sách, nguồn xã hội hóa hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác	
1	Tổ chức Liên hoan dân ca, dân vũ của đồng các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Các năm: 2022, 2026, 2030	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Liên hoan dân ca, dân vũ
2	Tổ chức Liên hoan trình diễn cồng chiêng và nhạc cụ truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Đăk Nông	Các năm: 2024, 2028	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Liên hoan trình diễn cồng chiêng và nhạc cụ truyền thống
3	Tổ chức Ngày hội giao lưu văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Các năm: 2025, 2030	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Ngày hội giao lưu văn hóa
X	Xây dựng hồ sơ phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú					

Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện		Kinh phí thực hiện	Sản phẩm đầu ra
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
1	Xây dựng hồ sơ phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Theo Kế hoạch của Bộ VH,TT&DL	Sở VH,TT&DL	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Hồ sơ lý lịch
XI	Tổ chức sơ kết theo giai đoạn và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch					
1	Tổ chức sơ kết và tổng kết đánh giá thực hiện Kế hoạch, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch.	Quý III năm 2025 Quý III năm 2030	Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh	Sở VHTT&DL và các đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước	Hồ sơ khen thưởng